

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Lê Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Võ Thị Hồng Trà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Duyên – Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Trường S, sinh ngày 06/8/1998 tại tỉnh Phú Yên; tên gọi khác: Không; ĐKNKTT: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1976 và bà Hồ Thị Như Y, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2020. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Phạm Hoài B, sinh năm: 1998. Nơi cư trú: thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2/ Ông Phan Anh V, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: thôn L2, xã B, thành phố T, Phú Yên. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1/ Ông Trịnh Minh H, sinh năm: 1979. Nơi cư trú: 23/9 N, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: thôn N, xã B, thành

phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 11/2020, Nguyễn Trường S mua ma túy đá của một người tên Trắng ở TP T (chưa xác định được lai lịch) 01 lần, không nhớ rõ trọng lượng, số tiền mua, với mục đích sử dụng và phân lẻ bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Cụ thể: tại phòng trọ ở thôn C, xã A, TP T, S đã bán cho Phan Anh V, sinh năm 1994, trú thôn L2, xã B, TP T 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy đá, với giá 300.000 đồng/gói; bán cho Phạm Hoài B, sinh năm 1998, trú thôn C, xã A, TP T 02 lần, lần một với giá 100.000 đồng/gói, lần hai với giá 200.000 đồng/gói; S còn bán cho một số đối tượng khác không rõ lai lịch trên địa bàn TP T.

Sau khi bán hết số ma túy trên, ngày 30/11/2020 S liên hệ với một người tên T (chưa xác định được lai lịch) ở TP C, tỉnh Khánh Hòa mua 500.000 đồng ma túy. Ngày 02/12/2020, S nhận được ma túy và đem cất giấu ở phòng trọ, mục đích phân lẻ bán lại cho người khác kiếm lời. Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 03/12/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an TP T phối hợp với Công an xã A và Đoàn Biên Phòng TP T tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ ông Trịnh Minh H tại thôn C, xã A, TP T. Qua kiểm tra tại phòng trọ số 8 do Nguyễn Trường S thuê đã phát hiện và thu giữ: 01 bì nylon chứa tinh thể màu trắng được cất giấu trong gói nylon hiệu Kotex; 04 bì nylon trong suốt đã hàn kín bên trong đều chứa tinh thể màu trắng và 01 bì nylon trong suốt được vuốt kín bên trong có chất bột màu hồng được cất giấu trong hộp giấy hiệu Cao Mụn Sâm Đỏ mà S khai nhận là ma túy đá, cùng một số đồ vật, dụng cụ có liên quan đến hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Công an TP T đã lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 247/GĐ-PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong 05 bì nylon trong suốt hàn kín có tổng trọng lượng 2,294 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Chất bột màu hồng dính trong bì nylon hàn kín là ma túy loại Methamphetamine nhưng do lượng quá ít nên không xác định được khối lượng.

Vật chứng và tài sản tạm giữ chờ xử lý: 1,827 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 bì nylon Kotex, 01 hộp giấy hiệu Cao Mụn Sâm Đỏ; 120 túi nhựa một đầu vuốt kín; 15 túi nhựa màu đỏ 01 đầu vuốt kín; 02 bì nylon chứa 75 ống hút nhựa; 01 chai nhựa trên đầu có ống nhựa được quấn băng keo đen; 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh gắn 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly hiệu TemNo.Mini2; 01 bánh kẹp y tế; 01 kéo y tế; 04 bật lửa ga; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, gắn thẻ sim số 0373184861; 01 dao tự chế; 01 dao tự chế; 01 lưỡi dao.

Tại Bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 1,827 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 bì nilon Kotex, 01 hộp giấy hiệu Cao Mụn Sâm Đỏ; 120 túi nhựa một đầu vuốt kín; 15 túi nhựa màu đỏ 01 đầu vuốt kín; 02 bì nilon chứa 75 ống hút nhựa; 01 chai nhựa trên đầu có ống nhựa được quấn băng keo đen; 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh gắn 01 nõ thủy tinh 01 cân tiểu ly hiệu TemNo.Mini2; 01 bánh kẹp y tế; 01 kéo y tế; 04 bát lửa; 01 dao tự chế; 01 dao tự chế; 01 lưỡi dao. Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, gắn thẻ sim số 0373184861.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 11 và 12 năm 2020, tại thôn C, xã A, thành phố T, Nguyễn Trường S đã 02 lần thực hiện hành vi mua ma túy của người khác, phân lẻ thành các gói nhỏ đem bán cho nhiều người nhằm kiếm lời. Ngày 03/12/2020, trong lúc S đang cất giấu 2,294 gam ma túy, loại Methamphetamine tại phòng trọ để bán cho người khác thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi mua, cất giữ ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời của bị cáo như trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét sau khi bị phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về các hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội và có ông ngoại là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Quyết thắng hạng Nhì nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm học tập cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập hay tài sản gì khác nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng Tr, T đã bán ma túy cho S và một số đối tượng mà S đã bán ma túy, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, khi nào làm rõ xử lý sau. Đối với Phan Anh V, Phạm Hoài B có hành vi mua ma túy về sử dụng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,827 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 bì nilon Kotex, 01 hộp giấy hiệu Cao Mụn Sâm Đỏ; 120 túi nhựa một đầu vuốt kín; 15 túi nhựa màu đỏ 01 đầu vuốt kín; 02 bì nilon chứa 75 ống hút nhựa; 01 chai nhựa trên đầu có ống nhựa được quấn băng keo đen; 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh gắn 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly hiệu TemNo.Mini2; 01 bánh kẹp y tế; 01 kéo y tế; 04 bật lửa ga; 01 dao tự chế; 01 dao tự chế; 01 lưỡi dao: Là tang vật phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, gắn thẻ sim số 0373184861, bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/12/2020).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 1,827 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 bì nylon Kotex, 01 hộp giấy hiệu Cao Mụn Sâm Đỏ; 120 túi nhựa một đầu vuốt kín; 15 túi nhựa màu đỏ 01 đầu vuốt kín; 02 bì nylon chứa 75 ống hút nhựa; 01 chai nhựa trên đầu có ống nhựa được quấn bằng keo đen; 01 chai nhựa có nắp chai màu xanh gắn 01 nổ thủy tinh; 01 cân tiểu ly hiệu TemNo.Mini2; 01 bánh kẹp y tế; 01 kéo y tế; 04 bật lửa ga; 01 dao tự chế; 01 dao tự chế; 01 lưỡi dao (có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, gắn thẻ sim số 0373184861 (có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Trường S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Công an thành phố Tuy Hòa;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Lê Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Khắc Hiếu

Võ Thị Hồng Trà

Trần Lê Mai